

Số: 1490/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 6 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Đồng Nai

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-BYT ngày 19/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Y dược cổ truyền thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 08/2023/TT-BYT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế;



*Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3088/TTr-SYT ngày 19 tháng 6 năm 2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính cụ thể như sau:

### 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính gồm:

- Danh mục 09 thủ tục hành chính cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung (đã được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai).

- Danh mục 01 thủ tục hành chính cấp huyện được sửa đổi, bổ sung (đã được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai).

- Danh mục 03 thủ tục hành chính cấp tỉnh được bãi bỏ (đã được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai).

*(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).*

### 2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

- Ban hành mới: 01 quy trình nội bộ, quy trình điện tử cấp huyện.

- Sửa đổi: 09 quy trình nội bộ, quy trình điện tử cấp tỉnh (đã được ban hành tại Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã).

- Bãi bỏ: 03 quy trình nội bộ, quy trình điện tử cấp tỉnh (đã được ban hành tại Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã).

*(Quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).*



Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác của thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 và Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Sở Y tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị, địa phương; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cấu hình, cập nhật các nội dung, quy trình thực hiện thủ tục hành chính được công bố trên phần mềm Một cửa điện tử (Egov) của tỉnh theo quy định. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KGVX, TTHCC, Công TTĐT tỉnh.



**CHỦ TỊCH**

**Cao Tiên Dũng**





**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BỎ  
THỤỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ, UBND CẤP HUYỆN TỈNH ĐỒNG NAI**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH**

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Giám định y khoa</b>								
1	1.002706	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa (Số 02, đường Đông Khởi, P. Tam Hòa, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định y khoa. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng Giám định y khoa	Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chi phí thẩm định giấy giám định y khoa	- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; - Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chi phí thẩm định và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm



Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							<p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;</p> <p>- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p>	2022 của Bộ Y tế.
2	1.002694	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa (Số 02, đường Đồng Khởi, P. Tam Hòa Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	<p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định y khoa.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng Giám định y khoa</p>	<p>Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa</p>	<p>- Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;</p> <p>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.</p>



Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3	1.002671	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa (Số 02, đường Đồng Khởi, P. Tam Hòa, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định Y khoa. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng Giám định Y khoa	Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy giám định Y khoa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;</li> <li>- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015;</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</li> <li>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.</li> <li>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</li> </ul>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.</p>
4	1.002208	Hồ sơ khám giám định đê	60 ngày kể từ ngày	Trung tâm Giám định Y	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm	Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;</li> <li>- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015;</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi</li> </ul>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định</p>



Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Thực hiện chế độ tử tuất	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	khoa (Số 02, đường Đồng Khởi, P. Tam Hòa Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Giám định y khoa. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng Giám định y khoa	ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa	hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.	số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.
5	1.002190	Hồ sơ khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Giám định y khoa (Số 02, đường Đồng	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định y khoa. - Cơ quan có thẩm	Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; - Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc



Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	hợp lệ.	Khởi, P. Tam Hòa Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	quyền quyết định: Hội đồng Giám định y khoa	quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa	điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.	công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.
6	1.002168	Hồ sơ khám giám định đề hướng bảo hiểm xã hội một lần	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa (Số 02, đường Đồng Khởi, P. Tam Hòa Tp. Biên	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định y khoa. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng	Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp.	- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; - Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm



Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Hòa, tỉnh Đồng Nai)	Giám định y khoa	quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.</li> <li>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</li> </ul>	vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.
7	1.002136	Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa (Số 02, đường Đồng Khởi, P. Tam Hòa Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định y khoa.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng Giám định y khoa</li> </ul>	Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;</li> <li>- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015;</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</li> <li>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;</li> </ul>	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy



Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
8	1.002146	Khám giám định lại trường đối với phát tổn thương do tai nạn lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa (Số 02, đường Đông Khởi, P. Tam Hòa, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định y khoa. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng Giám định y khoa	Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy giám định y khoa	<p>- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;</p> <p>- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;</p> <p>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm</p>



Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							<p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;</p> <p>- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;</p> <p>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p>	2022 của Bộ Y tế.
9	1.002118	Khám giám định tổng hợp	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa (Số 02, đường Đồng Khởi, P. Tam Hòa Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	<p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trung tâm Giám định y khoa.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng Giám định y khoa</p>	<p>Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.</p>	



## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP HUYỆN

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng</b>									
	1.002425	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có quy mô kinh doanh từ 50 đến 200 suất ăn/lần phục vụ	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Y tế cấp huyện - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	700.000 đồng/lần /cơ sở	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. - Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và định phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.



### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
1	1.003937	Thủ tục bổ sung phạm vi kinh doanh trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn dược liệu	Thông tư số 08/2023/TT-BYT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành
2	1.003961	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ dược liệu	
3	1.003954	Thủ tục bổ sung phạm vi kinh doanh trong giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán lẻ dược liệu	



**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ, UBND CẤP HUYỆN TỈNH ĐỒNG NAI**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 27/6/2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

**Phần I**  
**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ**

**A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI  
QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang tại Phần II
<b>Lĩnh vực Giám định y khoa</b>						
1	1.002706	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	3
2	1.002694	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	4
3	1.002671	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	5
4	1.002208	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	6
5	1.002190	Hồ sơ khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	7



Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang tại Phần II
6	1.002168	Hồ sơ khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	8
7	1.002136	Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	9
8	1.002146	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	10
9	1.002118	Khám giám định tổng hợp	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa	Sửa đổi, bổ sung (Quy trình nội bộ)	11

**B. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

Stt	Mã số TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang tại Phần II
<b>Lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng</b>						
1	1.002425	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ban hành mới	12



**Phần II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ, ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. Lĩnh vực Giám định y khoa**

**QUY TRÌNH 01**

**Thủ tục khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động**

**Thời hạn giải quyết:** 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**1. Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



**QUY TRÌNH 02**  
**Thủ tục khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp**

1. Thời hạn giải quyết: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



**QUY TRÌNH 03****Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động**

1. Thời hạn giải quyết: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



**QUY TRÌNH 04**  
**Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất**

1. Thời hạn giải quyết: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



**QUY TRÌNH 05**

**Hồ sơ khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai**

**1. Thời hạn giải quyết:** 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**2. Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



**QUY TRÌNH 06**  
**Hồ sơ khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần**

1. Thời hạn giải quyết: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



**QUY TRÌNH 07**  
**Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát**

1. Thời hạn giải quyết: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



**QUY TRÌNH 08****Thủ tục Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động**

**1. Thời hạn giải quyết:** 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**2. Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày

**QUY TRÌNH 09**  
**Thủ tục khám giám định tổng hợp**

**1. Thời hạn giải quyết:** 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**2. Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ sẽ hướng dẫn cụ thể)	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày
↓		
Khám tổng quát	Bác sĩ thụ lý hồ sơ	07 ngày
↓		
Khám chuyên khoa (lâm sàng, cận lâm sàng)	Bác sĩ giám định viên thuộc Hội đồng	30 ngày
↓		
Hội chẩn chuyên môn	Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Họp Hội đồng Giám định Y khoa	Hội đồng Giám định Y khoa	01 ngày
↓		
Ban hành biên bản giám định y khoa	Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	10 ngày
↓		
Trả kết quả giám định	Bộ phận trả kết quả tại Cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa	01 ngày



## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### I. Lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng

#### QUY TRÌNH 01

**Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả của UBND huyện	01 ngày
Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả của huyện	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Phòng Y tế	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Bộ phận nghiệp vụ Phòng Y tế	16 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Y tế	01 ngày
Chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả của huyện	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Phòng Y tế	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả của UBND huyện	01 ngày